

Số: 2002 /BV-VTTBYT
V/v yêu cầu báo giá

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 5 năm 2026

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa Thủ Đức có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá, làm cơ sở lựa chọn nhà thầu cung cấp vật tư y tế phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Thủ Đức
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
- Ông Cao Dũng _____ Số điện thoại: 028 22444167
- Cách thức tiếp nhận báo giá: gửi đồng thời bản mềm và bản cứng (bản giấy).
- Nhận bản mềm qua email: phongvattutbyt2025@gmail.com
- Nhận trực tiếp bản giấy tại địa chỉ: Phòng Vật tư, thiết bị y tế (Phòng 105), Bệnh viện Đa khoa Thủ Đức - Số 14 Phú Châu, Phường Tam Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thời gian nhận hồ sơ chào giá: Từ ngày 12 tháng 5 năm 2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 15 tháng 5 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục vật tư y tế mời chào giá:

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Quy cách	Số lượng
1	CRP	Xét nghiệm đo độ đục miễn dịch dùng để định lượng in vitro CRP trong huyết thanh và huyết tương người trên các hệ thống sinh hóa tự động. Phương pháp xét nghiệm: Xét nghiệm vi hạt đo độ đục miễn dịch tăng cường. Khoảng đo: 0.6-350 mg/L (5.7-3332 nmol/L) Nhà thầu cam kết đặt máy theo hóa chất trúng thầu. Máy đặt còn $\geq 85\%$ chất lượng sử dụng còn lại.	Hộp	250 Test /Hộp	18
2	MICROALBUMIN	Xét nghiệm in vitro dùng để định lượng albumin trong nước tiểu, huyết thanh, huyết tương và dịch não tủy người (tỷ lệ albumin dịch não tủy/huyết thanh) trên các hệ thống sinh hóa tự động. -Phương pháp xét nghiệm: Xét nghiệm đo độ đục miễn dịch -Thời gian xét nghiệm (phút): 10 Khoảng đo: Huyết thanh, huyết tương: 3-101 g/L, nước tiểu 3-400 mg/L Nhà thầu cam kết đặt máy theo hóa chất trúng thầu. Máy đặt còn $\geq 85\%$ chất lượng sử dụng còn lại.	Hộp	100 Test /Hộp	12



STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Quy cách	Số lượng
3	Lactate	Xét nghiệm in vitro dùng để định lượng lactate trong huyết tương và dịch não tủy người trên các hệ thống sinh hóa tự động. -Phương pháp xét nghiệm: Phương pháp đo màu -Thời gian xét nghiệm (phút): 10 Khoảng đo: 0.2-15.5 mmol/L (1.8-140 mg/dL) Nhà thầu cam kết đặt máy theo hóa chất trúng thầu. Máy đặt còn $\geq 85\%$ chất lượng sử dụng còn lại.	Hộp	100 Test /Hộp	36
4	NAOH-D (2 X1800 ML)	Cell Wash Solution I / NaOH-D được dùng làm dung dịch rửa có tính kiềm cho công phản ứng trên các hệ thống Roche/Hitachi. Dung dịch được dùng làm dung dịch rửa có tính kiềm cho công phản ứng trên các hệ thống sinh hóa tự động Thành phần: Dung dịch natri hydroxide 1 mol/L, 4 %; chất tẩy Nhà thầu cam kết đặt máy theo hóa chất trúng thầu. Máy đặt còn $\geq 85\%$ chất lượng sử dụng còn lại.	Hộp	2 x 1.8 L /Hộp	20
5	BILT	Xét nghiệm in vitro để định lượng bilirubin toàn phần trong huyết thanh và huyết tương người lớn và trẻ sơ sinh -Phương pháp xét nghiệm: Phương pháp đo màu Diazo -Thời gian xét nghiệm (phút): 10 Khoảng đo: 2.5-650 $\mu\text{mol/L}$ (0.146-38.0 mg/dL) Nhà thầu cam kết đặt máy theo hóa chất trúng thầu. Máy đặt còn $\geq 85\%$ chất lượng sử dụng còn lại.	Hộp	250 Test /Hộp	09
6	NH3/ETH/CO2 CONTROL N	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm định lượng ammonia, ethanol, bicarbonate mức bình thường, được dùng trong kiểm tra chất lượng để kiểm tra độ đúng và độ chính xác của các phương pháp định lượng quy định trong tờ giá trị. Thành phần phản ứng: Dung dịch đệm nước chứa ammonia, ethanol và natri bicarbonate Thành phần không phản ứng: Chất bảo quản. Nhà thầu cam kết đặt máy theo hóa chất trúng thầu. Máy đặt còn $\geq 85\%$ chất lượng sử dụng còn lại.	Hộp	Hộp/ 5 x 4 mL	01
7	NH3/ETH/CO2 Control A	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm định lượng ammonia, ethanol, bicarbonate mức bệnh lý, được dùng trong kiểm tra chất lượng để kiểm tra độ đúng và độ chính xác của các phương pháp định lượng quy định trong tờ giá trị. Thành phần phản ứng: Dung dịch đệm nước chứa ammonia, ethanol và natri bicarbonate Thành phần không phản ứng: Chất bảo quản. Nhà thầu cam kết đặt máy theo hóa chất trúng thầu. Máy đặt còn $\geq 85\%$ chất lượng sử dụng còn lại.	Hộp	Hộp/ 5 x 4 mL	01
8	Ecotergent c501/c502	Dung dịch là chất phụ gia thêm vào buồng phản ứng để làm giảm sức căng bề mặt dùng trên các hệ thống sinh hóa tự động do làm giảm thiểu sự tạo thành các bọt bong bóng có khả năng làm nhiễu kết quả quang phổ. Thành phần: chất tẩy Nhà thầu cam kết đặt máy theo hóa chất trúng thầu. Máy đặt còn $\geq 85\%$ chất lượng sử dụng còn	Hộp	Hộp/12 x 59 mL	01

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Quy cách	Số lượng
		lại.			
9	D-Dimer Gen.2 Control I/II	Dung dịch được dùng trong kiểm tra chất lượng để kiểm tra độ đúng và độ chính xác của xét nghiệm D Dimer trên máy sinh hóa tự động. Thành phần phản ứng: Huyết thanh người với phụ gia hóa học và nguyên liệu có nguồn gốc sinh học như đã chỉ định. Nguồn gốc các chất sinh học thêm vào như sau: Chất phân tích phân đoạn chứa D-Dimer, nguồn gốc người Thành phần không phản ứng: Chất bảo quản Nhà thầu cam kết đặt máy theo hóa chất trúng thầu. Máy đặt còn $\geq 85\%$ chất lượng sử dụng còn lại.	Hộp	Hộp/ L1: 2 x 1 mL; L2: 2 x 1 mL	01
10	LDLC3	Xét nghiệm in vitro dùng để định lượng LDL-cholesterol trong huyết thanh và huyết tương người. -Phương pháp xét nghiệm: Phương pháp đo màu dùng men đồng nhất -Thời gian xét nghiệm (phút): 10 Khoảng đo: 0.10-14.2 mmol/L (3.87-549 mg/dL) Nhà thầu cam kết đặt máy theo hóa chất trúng thầu. Máy đặt còn $\geq 85\%$ chất lượng sử dụng còn lại.	Hộp	Hộp/ 200 Test	21

2. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đa khoa Thủ Đức - Số 29 Phú Châu, Phường Tam Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Yêu cầu về chào giá: Giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của Bệnh viện.

4. Yêu cầu khác (nếu có):

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của nhà thầu;
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (giấy chứng nhận đăng ký lưu hành, giấy chứng nhận lưu hành tự do (nếu có), catalogue sản phẩm và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác;
- + Các thông tin khác (nếu có).

Nơi nhận:

- Các nhà thầu;
- Lưu: VT, P.VTTBYT, (CD, 2b).



BS. CKII. Hoàng Văn Dũng

100



100